

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-PT

Ngày: 09-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 271/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn C, sinh ngày 13/3/2002, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã T, Hện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Học sinh (đã nghỉ học); trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1973 và bà Phan Thị T, sinh năm 1976; anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trần Gia Đ, Phan Trương Trường H, Phan Tấn P, Phạm Hoàng H, Phùng Quốc Hải Đ; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 11 năm 2020 Lê Hoài L đang ở thuê tại Nhà trọ của anh Khương Chí L, địa chỉ: khóm An Tài, phường An Lộc, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp thì Phan Hồng T (có mối quan hệ sống chung như vợ chồng với Lê Hoài L) cùng Trần Gia Đ đến Nhà trọ kêu Lê Hoài L ra ngoài nói chuyện, do L không đồng ý mà đóng cửa ở trong nhà nên Đ điện thoại cho Phùng Quốc Hải Đ đến để hỗ trợ bắt L. Sau đó,

Hải Đ rủ Trần Văn C, Phạm Hoàng H, Phan Tấn P cùng đi đến Nhà trọ của L nhưng không nói việc Đ nhờ đi bắt người. Khi đến nơi thì có Phan Trương Trường H, cùng với T và Đ.

Khi gặp mặt, Đ nói với cả nhóm là khi nào L chạy ra khỏi Nhà trọ thì bắt lại, nói xong cả nhóm đi đến trước cửa Nhà trọ và Đ kêu L ra nói chuyện nhưng không ra nên Đ kêu H đi mua xăng đốt Nhà trọ để L đi ra. Khi mua 02 bình xăng xong, H lấy 03 vỏ chai thủy tinh màu xanh, có in nhãn hiệu “7up” và cùng Đ, T, H đổ xăng vào rồi dùng mảnh vải cũ treo gần đó nhét vào miệng chai làm ngòi cháy. Khi làm xong, Đ đi lại chỗ Nhà trọ của L, đe dọa nếu L không đi ra sẽ đốt nhà nhưng L vẫn không ra nên Đ đốt lửa rồi ném 03 chai xăng vào nhà L (có 01 chai không nổ), làm cháy 02 tấm màn bằng vải và khung cửa nên L mở cửa nhà chạy ra ngoài, trên tay cầm lấy chai xăng không nổ đe dọa nhóm của Đ và chạy vào nhà bà Nguyễn Thị Đ lẫn trốn thì bị Đ, C, Đ, P, H, H rượt theo đuổi bắt được L và cùng nhau đánh L. Lúc này, người nhà bà Đ yêu cầu L và nhóm của Đ đi ra khỏi nhà nên Đ và Đ kéo L ra ngoài, khi ra khỏi nhà bà Đ thì Đ nắm cổ áo L và kêu lên xe mô tô biển số 66H1-380.60 do C điều khiển (xe của P), Đ ngồi phía sau chở L đến khu đất trống thuộc địa bàn xã Tân Hội, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp thì Đ cùng C dùng dây thắt lưng của L đang mang trên người trói 02 tay L lại (trói đưa tay ra trước) bắt L ngồi tại chỗ, Đ dùng cán dao đánh vào đầu L, C dùng tay chân đá L, lợi dụng lúc Đ và C không chú ý, L tự mở dây trói trốn thoát và đến Công an phường An Lộc, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp trình báo.

Ngày 04/02/2021, bị hại Lê Hoài L có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Gia Đ về hành vi gây thương tích cho L nên ngày 05/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích.

Các ngày 12 và 24 tháng 3 năm 2021, bị hại Lê Hoài L tiếp tục có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với những người có hành vi Cố ý gây thương tích và Bắt, giữ L.

Các vật chứng đã thu giữ gồm:

- Các vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án: 01 (một) chai thủy tinh màu xanh, trên thân chai có ghi chữ “7up”, bên trong có chứa dung dịch lỏng (có mùi giống như xăng), được để trong túi niêm phong mã số: NS2-1900753 và có chữ ký của những người tham gia; Các mảnh vỏ thủy tinh màu xanh, được để trong túi niêm phong mã số: NS3-1901574 và có chữ ký của những người tham gia.

- Các vật chứng có liên quan, Cơ quan điều tra yêu cầu giao nộp nhằm phục vụ cho công tác điều tra, gồm: 01 (một) xe mô tô loại Wave, màu đỏ - đen - bạc, biển số 66H1-288.87, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu đen, biển số 66H1-392.77, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (không rõ loại gì), màu vàng đồng, điện thoại đã bị hư hỏng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Tại Kết luận giám định số 1135/KL-KTHS, ngày 16/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Mẫu chất lỏng chứa trong chai thủy tinh màu xanh, có in nhãn hiệu “7up” được buộc kín miệng chai bằng nylon, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 1900753 còn nguyên vẹn và có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Hồng CHên, Khương Thế Hải, Trần Việt Anh gửi giám định có P hiện thành phần xăng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 012/TgT, ngày 23/12/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Lê Hoài L, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + 02 Vết biến đổi sắc tố da đỉnh đầu phải. Tỷ lệ tổn thương: 01%, mỗi vết 0,5%.
 - + Vết biến đổi sắc tố da đỉnh đầu trái. Tỷ lệ tổn thương: 01%
 - + Sẹo bông da bàn tay phải ngón I, II, III diện tích khoảng 01% cơ thể. Tỷ lệ tổn thương: 01%
 - + Sẹo vết thương phần mềm mi dưới mắt trái sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương: 03%.
 - + Vết biến đổi sắc tố da phía dưới mi mắt trái. Tỷ lệ tổn thương: 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hoài L do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (Bảy phần trăm). Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. Kết luận khác:
 - + Các tổn thương ngón I, II, III bàn tay phải do bỏng lửa.
 - + Tổn thương vùng đầu do vật tày gây nên.
 - + Tổn thương mi mắt trái do vật tày gây nên.
 - + Cơ chế hình thành tổn thương vùng đầu, mi mắt trái do ngoại lực tác động từ ngoài vào trong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, kết luận như sau:

- + 01 (một) tấm bạt màu cam xanh ở phía trước nhà đã bị cháy xém 1/3 phía dưới. Giá khảo sát trên thị trường tại thời điểm là 120.000đ (một trăm hai mươi ngàn đồng);
- + Khung gỗ của cánh cửa chính bị cháy xém một phần. Giá khảo sát trên thị trường tại thời điểm là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng);
- + 01 (Một) tấm bạt màu cam xanh ở phía trước bên hông trái nhà bị cháy hoàn toàn. Giá khảo sát trên thị trường tại thời điểm là 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng);
- + Mặt kính phía trên của tủ kính trong phòng khách bị nứt. Giá khảo sát trên thị trường tại thời điểm là 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng);
- Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 830.000đ (tám trăm ba chục nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Trần Gia Đ 09 tháng tù, Phan Trương Trường H 06 tháng tù, Phan Tấn P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Phạm Hoàng H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Phùng Quốc Hải Đ 06 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo cùng về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, bị cáo Trần Văn C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Đ điện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp P biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn C với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xét mức hình phạt 07 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và cung cấp thêm tình tiết trong thời gian chống dịch bị cáo có tham gia vào lực lượng dân quân tự vệ chống dịch tại địa phương được xác NH nhưng đây là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã có xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp NH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thừa NH hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn C đã thừa NH toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời NH tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm, người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Xuất P từ việc bị cáo Trần Gia Đ đến nhà trọ của Lê Chí L kêu L ra để nói chuyện, L không đồng ý và đóng cửa ở trong nhà nên Đ nảy sinh ý định bắt giữ L. Để thực hiện ý định trên, Đ điện thoại cho nhóm bạn gồm Phùng Quốc Hải Đ, Trần Văn C, Phạm Hoàng H, Phan Tấn P đến chỗ L đang ở trọ. Lúc này, ngoài Đ còn có Phan Trương Trường H và Phan Hồng T, cả nhóm cùng thực hiện hành vi bắt L một cách trái pháp luật. Không chỉ dừng lại đó, Đ và C còn thực hiện hành vi giữ bị hại L từ nơi bắt ban đầu và dùng xe mô tô chở đến xã Tân Hội, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, Đ cùng C dùng dây thắt lưng của L đang mang trên người trói 02 tay L lại (trói đưa tay ra trước) bắt L ngồi tại chỗ, không cho L đi. Đ dùng cán dao đánh vào đầu L, C dùng tay chân đâm đá L. Lợi dụng lúc Đ, C không chú ý, L tự mở dây trói trốn thoát.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo sợ. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Chỉ vì nghe theo lời rủ rê của các bị cáo khác mà bị cáo đã có hành vi cùng các bị cáo khác dùng dây thắt lưng trói tay hai tay của Lê Hòa L và dùng xe mô tô chở bị hại đi nơi khác để đánh đập người bị hại. Bị cáo NH thức được hành vi bắt giữ người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ việc phạm tội của

bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn C về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo cung cấp được tình tiết mới là trong thời gian phong chống dịch Covid-19, bị cáo đã tích cực tham gia vào lực lượng dân quân tự vệ địa phương để phòng chống dịch đây là tình tiết giảm nhẹ mới P sinh tại cấp phúc thẩm thể hiện sự an nã hoi cải của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên không xem xét cho bị cáo được hưởng án treo mà chỉ xem xét áp dụng bổ sung Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị Đ diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Trần văn C là hoàn toàn có căn cứ, tuy nhiên với nH định tại mục [3] thì cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nH.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Trần Văn C được chấp nH một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn C. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn C.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nH:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố H (02 bản);
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Cơ quan CSĐTCA thành phố H;
- Cơ quan THAHS CA thành phố H;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhật Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh – Nguyễn Thị Vĩnh

Phạm Minh Tùng

